

Top 2 bài văn mẫu Phân tích khát vọng và lí tưởng anh hùng của Từ Hải qua đoạn trích Chí khí anh hùng Văn 10 tuyển chọn, hay nhất sẽ giúp các em học sinh đưa ra các lập luận, lý lẽ chính xác và ý nghĩa nhất để hoàn thành xuất sắc bài viết của mình.

### ***Phân tích khát vọng và lí tưởng anh hùng của Từ Hải qua đoạn trích Chí khí anh hùng Văn 10 mẫu 1***

Đoạn trích Chí khí anh hùng từ câu 2213 đến câu 2230 trong Truyện Kiều của đại thi hào Nguyễn Du, nói về Từ Hải, một hình tượng nhân vật lí tưởng thể hiện ước mơ lãng mạn về một người anh hùng có những phẩm chất, phi thường.

Rơi vào lầu xanh lần thứ hai, Thúy Kiều luôn sống trong tâm trạng chán chường, tuyệt vọng:

Biết thân chạy chẳng khỏi trời,

Cũng liều mặt phấn cho rồi ngày xanh.

Thế rồi Từ Hải đột nhiên xuất hiện. Từ Hải tìm đến với Thúy Kiều như tìm đến với tri âm, tri kỉ. Trong vũng lầy nhơ nhớp của chốn lầu xanh, Từ Hải đã tinh tường nhận ra phẩm chất cao quý của Thúy Kiều và với con mắt tinh đời, ngay từ cuộc gặp gỡ đầu tiên Kiều đã thầm khẳng định Từ Hải là người duy nhất có thể tát cạn bể oan cho mình. Nàng khiêm nhường bày tỏ:

Rộng thương cỏ nội hoa hèn,

Chút thân bèo bọt dám phiền mai sau

Hai người, một là gái giang hồ, một đang làm “giặc”, đều thuộc hạng người bị xã hội phong kiến khinh rẻ nhất, đã đến với nhau tâm đầu ý hợp trong một mối tình tri kỉ. Từ Hải đánh giá Kiều rất cao, còn Kiều nhận ra Từ là đáng anh hùng. Nhưng tình yêu không thể giữ chân Từ Hải được lâu. Đã đến lúc Từ Hải ra đi để tiếp tục tạo lập sự nghiệp. Đoạn trích này cho thấy một Từ Hải đầy chí khí anh hùng, mà cũng đượm chút cô đơn, trống trải giữa đời.

Trước sau đối với Từ Hải, Nguyễn Du vẫn dành cho chàng thái độ trân trọng và kính phục, ở chàng, nhất cử nhất động đều thể hiện rõ chí khí, cốt cách anh hùng. Trên con đường tạo dựng nghiệp lớn, cuộc hôn nhân bất ngờ giữa chàng với Thúy Kiều chỉ là phút chốc nghỉ ngơi, chứ không phải là điểm âm, tri kỉ và cuộc hôn nhân của họ đang hạnh phúc hơn bao giờ hết. Ấy vậy mà, chỉ mới sáu tháng vui

hường hạnh phúc bên Thúy Kiều, Từ Hải đã lại động lòng bốn phương, dứt khoát lên đường, tiếp tục sự nghiệp lớn lao đang còn dang dở:

Nửa năm hương lửa đương nồng,

Trượng phu thoát đã động lòng bốn phương.

Trông vời trời bể mênh mang,

Thanh gươm yên ngựa, lên đường thẳng rong.

Từ Hải được tác giả miêu tả là con người đa tình, nhưng trước hết Từ Hải là một tráng sĩ, một người có chí khí mạnh mẽ. Chí là mục đích cao cả hướng tới, khí là nghị lực để đạt tới mục đích, ở con người này, khát khao được vẫy vùng giữa trời cao đất rộng như đã trở thành một khát vọng bản năng tự nhiên, không có gì có thể kiềm chế nổi.

Trước lúc gặp gỡ và kết duyên với Thúy Kiều, Từ Hải đã là một anh hùng hảo hán: Dọc ngang nào biết trên đầu có ai, đã từng: Nghênh ngang một cõi biên thùy. Cái chí nguyện lập nên công danh, sự nghiệp ở chàng là rất lớn. Vì thế không có gì cản được bước chân chàng.

Dù Nguyễn Du không nói cụ thể là Từ Hải ra đi làm gì nhưng nếu theo dõi mạch truyện và những câu chàng giải thích để Thúy Kiều an lòng thì người đọc sẽ hiểu cả một sự nghiệp vinh quang đang chờ chàng ở phía trước. Từ Hải không phải là con người của những đam mê thông thường mà là con người của sự nghiệp anh hùng. Đang sống trong cảnh nồng nàn hương lửa. Từ chợt động lòng bốn phương, thế là toàn bộ tâm trí hướng về trời biển mênh mang, và lập tức một mình với thanh gươm yên ngựa, lên đường thẳng rong. Chử trượng phu trong Truyện Kiều chỉ xuất hiện một lần dành riêng đã nói về Từ Hải. Điều đó cho thấy Nguyễn Du đã dùng từ Trượng phu với nghĩa Từ Hải là người đàn ông có chí khí lớn. Chử thoát thể hiện quyết định nhanh chóng, dứt khoát của chàng. Bôn chữ động lòng bốn phương nói lên được cái ý Từ Hải “không phải là người của một nhà, một họ, một xóm, một làng mà là người của trời đất, của bốn phương”. (Hoài Thanh).

Động lòng bốn phương là thấy trong lòng náo nức cái chí tung hoành khắp bốn phương trời. Con người phi thường như chàng chẳng thể giam hãm mình trong một không gian chật hẹp. Chàng nghĩ rất nhanh, quyết định lại càng nhanh. Một thanh gươm, một con tuấn mã, chàng hời hả lên đường. Ấy là bởi khát vọng tự do luôn sôi sục trong huyết quản của người anh hùng. Hoài Thanh bình luận: Qua câu thơ, hình ảnh của con người “thanh gươm yên ngựa” tưởng như che đầy cả trời đất”.

Trong cảnh tiễn biệt, tác giả tả hình ảnh Từ Hải: thanh gươm yên ngựa lên đường thẳng rong trước rồi mới để cho Từ Hải và Kiều nói những lời tiễn biệt. Có người cho rằng nếu như vậy thì Thúy Kiều còn nói sao được nữa? Có lẽ tác giả muốn dựng cảnh tiễn biệt này khác hẳn cảnh tiễn biệt giữa Thúy Kiều - Kim Trọng, Thúy Kiều - Thúc Sinh. Từ Hải đã ở tư thế sẵn sàng lên đường. Chàng ngồi trên yên ngựa mà nói những lời tiễn biệt với Thúy Kiều. Sự thật có phải vậy không? Không chắc, nhưng cần phải miêu tả như thế mới biểu hiện được sự quyết đoán và cốt cách phi thường của Từ Hải.

Thúy Kiều biết rõ Từ Hải ra đi sẽ lâm vào tình cảnh bốn bề không nhà, nhưng vẫn khẩn thiết xin được cùng đi, nàng rằng: Phận gái chữ tòng, chàng đi thiếp cũng một lòng xin đi. Ngắn gọn thế thôi, nhưng quyết tâm thì rất cao. Chữ tòng ở đây không chỉ có nghĩa như trong sách vở thánh hiền của đạo Nho: tại gia tòng phụ, xuất giá tòng phu..., mà còn ngụ ý tiếp sức, chia sẻ nhiệm vụ, muốn cùng được gánh vác với chồng.

Lời Từ Hải nói trong lúc tiễn biệt càng thể hiện rõ chí khí anh hùng của nhân vật này:

Từ rằng: “Tâm phúc tương tri,

Sao chưa thoát khỏi nữ nhi thường tình?

Bao giờ mười vạn tinh binh,

Tiếng chiêng dậy đất bóng tinh rợp đường.

Làm cho rõ mặt phi thường,

Bấy giờ ta sẽ rước nàng nghi gia.

Bằng nay bốn bề không nhà,

Theo càng thêm bận biết là đi đâu?

Đành lòng chờ đó ít lâu,

Chầy chăng là một năm sau vội gì!”

Đã là tâm phúc tương tri có nghĩa là hai ta đã hiểu biết lòng dạ nhau sâu sắc, vậy mà sao, dường như nàng chưa thấu tâm can ta, nên chưa thoát khỏi thói nữ nhi thường tình. Lẽ ra, nàng phải tỏ ra cứng cỏi để xứng là phu nhân của một bậc trượng phu.

Lí tưởng anh hùng của Từ Hải bộc lộ qua ngôn ngữ mang đậm khẩu khí anh hùng. Khi nói lời chia tay với Thúy Kiều chàng không quyến luyến, bịn rịn vì tình chồng vợ mặn nồng mà quên đi mục đích cao cả. Nếu thực sự quyến luyến, Từ Hải sẽ chấp nhận cho Thúy Kiều đi theo.

Từ Hải là con người có chí khí, khát khao sự nghiệp phi thường nên không thể đắm mình trong chốn buông thả. Đang ở trong cảnh hạnh phúc ngọt ngào, tiếng gọi của sự nghiệp thôi thúc từ bên trong. Từ Hải quyết dứt áo ra đi. Giờ đây, sự nghiệp đối với chàng là trên hết. Đối với Từ Hải, nó chẳng những là ý nghĩa của cuộc sống mà còn là điều kiện để thực hiện những ước ao mà người tri kỉ đã gửi gắm, trông cậy ở chàng. Do vậy mà không có những lời than vãn buồn bã lúc chia tay. Thêm nữa, trong lời trách Sao chưa thoát khỏi nữ nhi thường tình còn bao hàm ý khuyên Thúy Kiều hãy vượt lên tình cảm thông thường để xứng đáng là vợ của một anh hùng. Cho nên sau này trong nỗi nhớ của Kiều: cánh hồng bay bổng tuyệt vời, Đã mòn con mắt phương trời đăm đăm, không chỉ có sự mong chờ, mà còn có cả hi vọng vào thành công và vinh quang trong sự nghiệp của Từ Hải.

Từ Hải là con người rất mực tự tin. Trước đây, chàng đã ngang nhiên xem mình là anh hùng giữa chốn trần ai. Giờ thì chàng tin rằng tất cả sự nghiệp như đã nắm chắc trong tay. Dù xuất phát chỉ với thanh gươm yên ngựa, nhưng Từ Hải đã tin rằng mình sẽ có trong tay mười vạn tinh binh, sẽ trở về trong hào quang chiến thắng Tiếng chiêng dậy đất, bóng tinh rợp đường, để rõ mặt phi thường với Thúy Kiều, để đem lại vẻ vang cho người phụ nữ mà chàng hết lòng yêu mến và trân trọng. Từ Hải đã khẳng định muộn thì cũng không quá một năm, nhất định sẽ trở về với cả một cơ đồ to lớn.

Không chút vắn vưng, bi lụy, không dùng dằng, quyến luyến như trong các cuộc chia tay bình thường khác, Từ Hải có cách chia tay mang đậm dấu ấn anh hùng của riêng mình. Lời chia tay mà cũng là lời hứa chắc như đinh đóng cột; là niềm tin sắt đá vào chiến thắng trong một tương lai rất gần. Hai câu thơ cuối đoạn đã khẳng định thêm quyết tâm ấy:

Quyết lời dứt áo ra đi,

Gió mây bằng đã đến kì dặm khơi.

Nguyễn Du mượn hình ảnh chim bằng (đại bàng) trong văn chương cổ điển, thường tượng trưng cho khát vọng của những người anh hùng có bản lĩnh phi thường, muốn làm nên sự nghiệp lớn lao để chỉ Từ Hải. Cuộc ra đi đột ngột, không báo trước, thái độ dứt khoát lúc chia tay, niềm tin vào thắng lợi... tất cả đều bộc lộ chí khí anh hùng của Từ Hải. Đã đến lúc chim bằng tung cánh bay lên cùng gió mây chín ngàn dặm trên cao.



Hình ảnh: gió mây bằng đã đến kì dậm khai là mượn ý của Trang Tử tả chim bằng khi cất cánh lên thì như đám mây ngang trời và mỗi bay thì chín vạn dặm mới nghỉ, đối lập với những con chim nhỏ chỉ nhảy nhót trên cành cây đã diễn tả những giây phút ngáy ngất say men chiến thắng của con người phi thường lúc rời khỏi nơi tiền biệt.

Hình tượng người anh hùng Từ Hải là một sáng tạo đặc sắc của Nguyễn Du về phương diện cảm hứng và nghệ thuật miêu tả. Qua đó thể hiện tài năng sử dụng ngôn ngữ của nhà thơ trong việc diễn tả chí khí anh hùng cùng khát vọng tự do của nhân vật Từ Hải.

Từ Hải là hình ảnh thể hiện mạnh mẽ cái ước mơ công lí vẫn âm ỉ trong cảnh đời tù túng của xã hội cũ. Từ Hải ra đi để vẫy vùng cho phỉ sức, phỉ chí, nhưng nếu hiểu kỹ càng còn thêm một lí do nữa là vì bất bình trước những oan khổ của con người bị chà đạp như Thúy Kiều thì không hẳn là không có căn cứ. Điều chắc chắn là cái khao khát của Từ Hải muốn được tung hoành ! rong bốn bề để thực hiện ước mơ công lí chứ không bao giờ nhằm mục đích thiết lập một ngai vàng quyền lực tầm thường.

Nguyễn Du đã thành công trong việc chọn lựa từ ngữ, hình ảnh và biện pháp miêu tả có khuynh hướng lí tưởng hóa để biến Từ Hải thành một hình tượng phi thường với những nét tính cách đẹp đẽ, sinh động. Đoạn trích tuy ngắn nhưng ý nghĩa lại rất lớn. Nó góp phần tô đậm tính cách của người anh hùng Từ Hải - nhân vật lí tưởng, mẫu người đẹp nhất trong kiệt tác Truyện Kiều của đại thi hào Nguyễn Du.

### ***Văn mẫu lớp 10 Phân tích khát vọng và lí tưởng anh hùng của Từ Hải qua đoạn trích Chí khí anh hùng mẫu 2***

Các tác phẩm giai đoạn văn học trung đại là những tác phẩm thể hiện "đạo" và "chí" của con người lúc bấy giờ. Thông qua đó, các nhà văn, nhà thơ đã gửi gắm giấc mơ của mình qua việc khắc họa hình tượng những nhân vật mang cốt cách và bản lĩnh của thời đại. Nguyễn Du đã thể hiện khát vọng và lí tưởng của người anh hùng qua nhân vật Từ Hải- người anh hùng "đầu đội trời, chân đạp đất" trong đoạn trích Chí khí anh hùng trích từ tuyệt tác Truyện Kiều.

Đoạn trích Chí khí anh hùng trích từ câu 2213 đến câu 2230 trong Truyện Kiều. Đoạn trích khắc họa rõ nét nhân vật Từ Hải, không phải qua ngoại hình "Vai năm tấc rộng, thân mười thước cao" mà hình tượng Từ Hải hiện lên từ khát vọng và lí tưởng phi thường . Cuộc đời Kiều tưởng như bế tắc khi bước vào chôn lâu xanh lần thứ hai thì Từ Hải xuất hiện. Giữa chôn như nhớp, Từ Hải nhận ra vẻ đẹp thanh cao và khí chất của Kiều. "Trai anh hùng- gái thuyền quyên", giữa họ đã tìm được

nhờ sự đồng điệu, trở thành những người tri âm, tri kỉ. Sau nửa năm chung sống, Từ Hải muốn có sự nghiệp lớn nên từ biệt Kiều ra đi sau nửa năm chung sống:

Nửa năm hương lửa đương nồng,

Trượng phu thoát đã động lòng bốn phương.

Trông vời trời bể mệnh mang,

Thanh gươm yên ngựa lên đường thẳng rong.

Nguyễn Du đã miêu tả hình tượng Từ Hải với khát vọng lên đường mãnh liệt, gác lại những ngọt ngào của tình yêu đang độ mặn nồng nhất, người nam nhi ấy không bị tình yêu giữ chân, quyết lên đường để lập công danh, sự nghiệp. Khát khao lập công, lập danh là điều tất yếu mà mỗi bậc trượng phu lúc bấy giờ phải tạo dựng.

Đã mang tiếng ở trong trời đất,

Phải có danh gì với núi sông.

(Đi thi tự vịnh- Nguyễn Công Trứ)

Trong bối cảnh của sự rối ren, Từ Hải hiện lên với quyết tâm mãnh liệt thể hiện qua việc miêu tả không gian rộng lớn "bốn phương", "trời bể mệnh mang", không gian rộng lớn, hoành tráng ấy mới phù hợp với tầm vóc và lý tưởng xoay trời chuyển đất của Từ Hải. Hình tượng Từ Hải được miêu tả qua những hành động hết sức nhanh và quyết đoán, "thoát", "động lòng bốn phương", "thẳng rong" thể hiện khát khao thực hiện hoài bão lớn của người trượng phu. Trong truyện Kiều của Nguyễn Du, chỉ Từ Hải mới được ông chọn làm đáng trượng phu, bởi ở người đàn ông này mang những phẩm chất cao đẹp, mang lý tưởng lớn và khao khát cháy bỏng để thực hiện lý tưởng đó. Từ Hải nghĩ nhanh, hành động mau lẹ, thực hiện mục tiêu của cuộc đời. Với hành trang chỉ là "thanh gươm yên ngựa" nhưng với bản lĩnh và tầm nhìn xa trông rộng, Từ Hải tin tưởng sẽ lập nên sự nghiệp hiển hách.

Ở đây, ta thấy, Từ Hải nói lời từ biệt Kiều khi đã trong tư thế sẵn sàng, khí thế lên đường ngút trời, ở đó là sự dứt khoát và bản lĩnh của đáng nam nhi muốn vùng vẫy bốn phương không gì ngăn cản nổi. Cảnh chia biệt này thể hiện vẻ đẹp trong tính cách Từ Hải, nó khác với cảnh chia tay đầy nước mắt của Kiều với Kim Trọng hay Thúc Sinh:

Dùng dằng chưa nỡ rời tay

Vùng đông trông đã đứng ngay nóc nhà.

(Kiều- Kim Trọng)

Người lên ngựa kẻ chia bào

Rừng phong thu đã nhuốm màu quan san.

(Kiều - Thúc Sinh)

Qua cảnh tiền biệt đó, ta thấy được khí phách và sự quyết tâm lập công danh, sự nghiệp hiển hách của Từ Hải. Trước sự quyết tâm ấy, Kiều mong ước được đi cùng Từ Hải, để vẹn chữ "tòng phu", mong được nâng khăn sửa túi cho Từ Hải, giúp đỡ chàng vơi bớt khó khăn, đồng cam cộng khổ. Mong ước này của Kiều là chính đáng, bởi nàng nhận thức được cuộc sống của nàng đã thay đổi, mang một tương lai mới nhờ Từ Hải.

Dập dìu lá gió cành chim,

Sớm đưa Tống Ngọc tới tìm Trường Khanh.

Khi tình rượ, lúc tàn canh,

Giật mình mình lại thương mình xót xa.

(Trích Nỗi thương mình- Truyện Kiều)

Cuộc sống chạm đến đáy của cuộc đời, Kiều gặp được Từ Hải, chàng như chiếc phao cứu cánh Kiều thoát khỏi bế tắc, như chớp. Việc Kiều mong ước đi cùng Từ Hải là mong ước hết sức chính đáng của bất cứ người con gái nào rơi vào hoàn cảnh như Kiều. Thế nhưng, Từ Hải đã lựa chọn từ chối lời xin đi đó. Với chàng, đó có chăng cũng chỉ là nữ nhi thường tình?

Từ rằng: tâm phúc tương tri,

Sao chưa thoát khỏi nữ nhi thường tình?

Đó là lời trách cứ nhẹ nhàng, còn là lời từ chối khéo léo trước mong ước của Kiều, từ đó, ta thấy được quyết tâm cao độ của Từ Hải với khát vọng công danh. Vừa từ chối, lời Từ Hải còn trách cứ nhẹ nhàng nhưng là để động viên Kiều, đã là "tâm phúc tương tri", đã hiểu nhau sâu sắc rồi thì hà cớ gì phải quyến luyến, bịn rịn như nữ nhi thường tình. Ở đây, Nguyễn Du sử dụng "nữ nhi thường tình" để muốn nói Kiều không nên tầm thường với những tính cách thông thường của người phụ nữ,

mà phải mạnh mẽ và chấp nhận để xứng đáng với Từ Hải- bậc anh hùng. Qua đó thấy được phong thái tự tin, quyết tâm và sẵn sàng vì mục tiêu cao đẹp. Bên cạnh đó, dường như Từ Hải muốn để Kiều yên tâm hơn, chàng đã hứa hẹn với Kiều. Đó là lời hứa "rước nàng nghi gia". Lời hứa này có ý nghĩa với bất cứ ai, nhất là Kiều. Cuộc đời nàng những tưởng sẽ không nhận được lời hứa hẹn nào đáng giá như thế, bởi kiếp "làm vợ khắp người ta" như nàng thì e rằng "xuống đến âm phủ làm ma không chồng". Lời hứa của Từ Hải khiến Kiều thật sự yên tâm:

Bao giờ mười vạn tinh binh,

Tiếng chiêng dậy đất, bóng tinh rợp đường,

Làm cho rõ mặt phi thường,

Bấy giờ ta sẽ rước nàng nghi gia.

Đây được xem là lời hứa đáng giá ngàn vàng. Nó mang ý nghĩa khi Từ Hải trao lời hứa hẹn ấy với mong ước sẽ cưới Kiều khi công danh, sự nghiệp đã rạng danh. Bao giờ có một đội quân tinh nhuệ, với tiếng tăm lẫy lừng, xuất chúng hơn người sẽ rước Kiều về làm vợ, sẽ cùng nàng vinh quy bái tổ, có danh phận rõ ràng. Từ Hải tự tin mình sẽ tạo nên thanh thế, tiếng tăm để mang lại hạnh phúc cho Kiều. Khẩu khí của Từ Hải là lời hứa chắc chắn của bậc chính nhân quân tử đầy bản lĩnh và tin vào bản thân, đó cũng là động lực giúp Kiều tin tưởng và chờ đợi. Thực hiện sự nghiệp còn là điều giúp Từ Hải khẳng định khao khát và bản lĩnh giữa đất trời. Điều kiện là chàng phải chấp nhận tạm rời xa cuộc vui để dần thân lập công, lập danh. Lời hứa hẹn của Từ Hải còn mang ý nghĩa giúp Kiều an tâm và lựa chọn tin tưởng đến cùng.

Bằng nay bốn bể không nhà,

Đi càng thêm bận biết là đi đâu.

Đành rằng chờ đó ít lâu,

Chầy chăng là một năm sau vội gì.

Ước hẹn một năm, khi công thành danh toại của Từ Hải thể hiện bản lĩnh của bậc trượng phu. Chàng không thể để Kiều đi theo bởi chưa biết sẽ đi đâu, mang theo Kiều sẽ thêm vướng bận và không được tự do tung hoành. Qua đó, ta thấy Từ Hải là con người dám nghĩ dám làm, nhìn xa trông rộng. Lời từ chối nhưng hơn hết khiến Kiều thật yên tâm bởi sự chu đáo và đáng tin cậy. Sau mọi ước hẹn, sau những lời tiễn biệt, Từ Hải dứt áo ra đi:



Quyết lời dứt áo ra đi,

Gió mây bằng đã đến kì dặm khơi.

Hành trang đã sẵn sàng, lời từ biệt đã nói xong, Từ Hải dứt áo ra đi. Ở đây, ta thấy được sự dứt khoát và quyết tâm lên đường của Từ Hải. Hình ảnh cuối cùng, Nguyễn Du xây dựng bằng nghệ thuật ẩn dụ, mượn hình ảnh "chim bằng" trong văn chương cổ điển đại diện cho tự do và công lý, khiến Từ Hải mang vẻ đẹp của một người anh hùng có lí tưởng cao đẹp, phi thường mang tầm vóc vũ trụ. Đó cũng là động lực, niềm tin giúp Kiều vượt khó khăn. Từ Hải là đại diện cho khát vọng tự do, công lý, đồng thời thể hiện tấm lòng nhân đạo của Nguyễn Du: ước mơ giải phóng con người khỏi xã hội bất công.

Bằng bút pháp lãng mạn, Nguyễn Du đã xây dựng hình tượng Từ Hải với khát vọng và lí tưởng của bậc anh hùng mang vẻ đẹp phi thường. Với ngôn ngữ tinh tế, chất lọc, Nguyễn Du đã xây dựng hình mẫu lí tưởng, nhân vật mang khí chất và bản lĩnh đẹp đẽ trong tác phẩm Truyện Kiều.